| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 361/2018/QĐST-HNGĐ | *Quận 6, ngày 31 tháng 5 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 256/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018, giữa:

* *Người yêu cầu*:

1. Ông Võ Trung T, sinh năm 1968.
Địa chỉ: J1 Cư xá B, Phường B Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Lệ C, sinh năm 1965.
Địa chỉ: 701 Lô E2 Chung cư N, Phường N, Quận T,Thành phố Hồ Chí Minh;
Tạm trú: E1 L, khu C, Phường H, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

** Người yêu cầu*:

1. Ông Võ Trung T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: J1 Cư xá B, Phường B Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Lệ C, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 701 Lô E2 Chung cư N, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Tạm trú: E1 L, khu C, Phường H, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Trung T và bà Nguyễn Lệ C cùng thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông T, bà C tự trình bày không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông T, bà C tự trình bày không có.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Trung T và bà Nguyễn Lệ C phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0029077 ngày 17/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ghi nhận ông Võ Trung T và bà Nguyễn Lệ C đã nộp đủ tiền lệ phí

3. Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực, Giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 13/9/2017 do Uỷ ban nhân dân Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Võ Trung T và bà Nguyễn Lệ C không còn hiệu lực pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSNDQ6;
- CCTHADSQ6;
- Lưu hồ sơ,Vp.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Tú**